

Krông Năng, ngày 01 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Ông **Trần Cảnh Toàn**.

- *Thư ký phiên họp:* Ông **Nguyễn Mậu Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên họp:*

Ông: **Nguyễn Đăng Khoa**.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 133/2018/TLST-VDS ngày 10 tháng 9 năm 2018, về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2019/QĐST-VDS ngày 20 tháng 02 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: bà Huỳnh Thị N, địa chỉ: tổ N - Ấp M – xã V – huyện B – thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Xuân M, địa chỉ cư trú cuối cùng: thôn T – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 31 tháng 8 năm 2018 và bản tự khai, bà Huỳnh Thị N trình bày: Tôi và ông Nguyễn Xuân M kết hôn với nhau vào năm 2004 tại UBND xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Đầu năm 2012, chúng tôi phát sinh mâu thuẫn và ông Nguyễn Xuân M đã bỏ đi từ đó cho đến nay. Hiện giờ tôi không biết ông M sống và làm việc ở đâu? Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết để tuyên bố ông Nguyễn Xuân M mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên họp cũng như tại phiên họp đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp, người yêu cầu có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên đề nghị tiến hành mở phiên họp theo quy định.

Về nội dung: Căn cứ vào các Điều 387, 388 và 389 của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của bà Huỳnh Thị N, quyết định tuyên bố mất tích ông Nguyễn Xuân M.

Về lệ phí và chi phí tố tụng: Bà Huỳnh Thị N phải chịu lệ phí việc dân sự và các chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Toà án nhân dân huyện Krông Năng nhận định:

[1] Bà Huỳnh Thị N và ông Nguyễn Xuân M có đăng ký kết hôn tại UBND xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk vào ngày 13/7/2004, theo giấy chứng nhận kết hôn số 24, quyển số 03.

[2] Năm 2012, ông Nguyễn Xuân M đã bỏ đi khỏi địa phương nơi cư trú là thôn T – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk đến nay không có tin tức. Việc bỏ đi khỏi địa phương nơi cư trú của ông Nguyễn Xuân M đã được chính quyền địa phương là công an xã Ea Tóh xác nhận cũng như đã được Toà án nhân dân huyện Krông Năng xác minh thì đã xác định là thời điểm ông M bỏ đi khỏi địa phương là năm 2012 đến nay không có tin tức.

[3] Sau khi có đơn đề nghị nhắn tin, Toà án cũng quyết định thông báo tìm kiếm ông Nguyễn Xuân M trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức đối với ông M.

[4] Tính đến thời điểm hiện nay, ông Nguyễn Xuân M đã biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc còn sống hay đã chết. Theo yêu cầu của bà Huỳnh Thị N về việc tuyên bố ông Nguyễn Xuân M mất tích là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[5] Về lệ phí và chi phí nhắn tin: Bà Huỳnh Thị N phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và toàn bộ chi phí nhắn tin.

[6] Về ý kiến, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Bởi lẽ trên .

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 361; Điều 371; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 9, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Huỳnh Thị N. Tuyên bố ông Nguyễn Xuân M mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Huỳnh Thị N phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng (do bà Nguyễn Thị

T nộp thay) theo biên lai số 0010241 ngày 06.9.2018 tại Chi cục thi hành án huyện Krông Năng và toàn bộ chi phí cho việc nhấn tin.

3. Quyền kháng cáo: Báo cho người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện Krông Năng;
- UBND xã Ea Tóh, H.Krông Năng, T. Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VPTA.

T.M HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Đã ký

Trần Cảnh Toàn